

Số: 31 /KH-UBND

Cẩm Xuyên, ngày 17 tháng 01 năm 2019

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính huyện Cẩm Xuyên năm 2019

Thực hiện Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 04/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về triển khai các Chương trình hành động của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18 và 19-NQ/TW; Kế hoạch số: 431/KH-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc cải cách hành chính tỉnh Hà Tĩnh năm 2019. Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính (CCHC) huyện năm 2019 với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về CCHC, tạo sự thống nhất, quyết tâm chính trị cao của các cấp, các ngành, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong triển khai, thực hiện các nội dung trọng tâm CCHC trên địa bàn huyện nhằm tạo chuyển biến căn bản trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị về cải cách hành chính;

- Tập trung đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của cơ quan nhà nước tinh gọn từ bên trong gắn với tinh giản biên chế; cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước; cải cách TTBC gắn thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng thu hút đầu tư, đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội của huyện trong thời gian tới.

2. Mục tiêu cụ thể

- Chú trọng đề cao trách nhiệm, tính gương mẫu của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ CCHC, góp phần tạo chuyển biến căn bản trong nhận thức và quyết tâm hành động của cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) ở các đơn vị, địa phương về công tác CCHC.

- Thực hiện rà soát, cơ cấu tổ chức của các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp để đề xuất phương án sắp xếp theo đàm bảo tinh gọn, giảm đầu mối, không trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, vận hành hiệu lực, hiệu quả, giảm chi phí quản lý, điều hành. Thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện từ nay đến 2021; tiếp tục sắp xếp, sáp nhập các thôn, tổ dân phố.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được ban hành đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và phù hợp với tình hình thực tiễn của huyện. Tăng cường kiểm tra,

rà soát văn bản quy phạm pháp luật nhằm phát hiện, xử lý các quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, xã được cập nhật, công bố, niêm yết công khai; 80% TTHC được công bố quy trình nội bộ, quy trình điện tử; tổ chức thực hiện tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức theo đúng quy định.

- Triển khai ứng dụng đồng bộ và hiệu quả Hệ thống một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 từ huyện đến các xã, thị trấn và nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Hành chính công huyện, Bộ phận Một cửa cấp xã, phấn đấu tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC trước hạn, đúng hạn (cấp huyện trên 97%, cấp xã trên 95%).

- Thực hiện bố trí người làm việc đúng vị trí việc làm đã được phê duyệt; 100% công chức cấp xã được bố trí phù hợp chuyên môn theo chức danh; Đội ngũ CBCCVC được cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo quy định; 80% công chức, viên chức chuyên đổi vị trí công tác theo ND 158, ND 150.

- Tăng cường kiểm tra CCHC, thanh tra công vụ, chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của đội ngũ CBCCVC theo quy định; cương quyết xử lý nghiêm những trường hợp nhũng nhiễu, vô cảm, gây phiền hà trong thực thi công vụ, nhiệm vụ.

- Thực hiện tốt công tác cải cách tài chính công, tăng cường công tác quản lý ngân sách nhà nước; nâng cao tính chủ động, sáng tạo, quyền hạn và trách nhiệm của các đơn vị thực hiện tự chủ tài chính trong sử dụng ngân sách, sử dụng biên chế, tổ chức bộ máy và thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Tăng nguồn thu, tiết kiệm chi, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng dịch vụ công; từng bước cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

- Triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân khai thác DV BCCI, DVC TT mức độ cao hướng tới mục tiêu 15% hồ sơ TTHC nộp trực tuyến, 10% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ BCCI, đồng thời đẩy mạnh hoạt động ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính của huyện một cách đồng bộ, toàn diện và hiện đại hóa nền hành chính.

- 100% các cổng/trang thông tin điện tử của huyện và xã, thị trấn mở chuyên mục hỏi, đáp về thủ tục hành chính, hỗ trợ pháp lý và hỏi đáp trực tuyến với cơ quan nhà nước khi có nhu cầu.

- 100% trạm truyền thanh cơ sở có chuyên mục tuyên truyền về CCHC, định kỳ thông báo, hướng dẫn người dân tham gia thực hiện các dịch vụ công trên địa bàn; 100% điểm Bưu điện văn hóa xã, thị trấn có tài liệu tuyên truyền về CCHC phục vụ Nhân dân đọc, tra cứu.

- 100% CBCCVC cấp huyện, 90% CBCCVC cấp xã ứng dụng phần mềm văn phòng điện tử thông minh (IO) trong trao đổi công việc chuyên môn; tỷ lệ văn bản

đi, đến (trừ văn bản mật) được cập nhật lưu trữ trên phần mềm đạt 100% đối với cấp huyện, 90% đối với cấp xã.

- Xây dựng mới hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại 11 xã, thị trấn thuộc huyện đúng tiến độ tại KH số 891/KH-UBND ngày 10/5/2018 của UBND huyện.

III. YÊU CẦU

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế năm 2018; nâng cao chất lượng toàn diện triển khai CCHC tại các cơ quan HCNN từ huyện tới các xã, thị trấn; xiết chặt kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan HCNN tại các đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC.

- Gắn kết chặt chẽ việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC, sự phối hợp giữa các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn trong thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2019 bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Đôn đốc triển khai có kết quả các nhiệm vụ được xác định đột phá, trọng tâm CCHC năm 2019 nêu trên.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP.

1. Công tác chỉ đạo, điều hành.

- Ban hành các văn bản chỉ đạo và trực tiếp chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai, thực hiện tốt các chỉ đạo của cấp trên về CCHC, Kế hoạch CCHC của huyện và của các đơn vị năm 2019 nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy Nhà nước.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính gắn với kiểm tra kỷ luật kỷ cương hành chính và kế hoạch CCHC năm 2019, chú trọng kiểm tra trong việc giải quyết các TTHC thuộc các lĩnh vực liên quan nhiều đến người dân, doanh nghiệp; chỉ đạo xử lý, khắc phục kịp thời những vi phạm, hạn chế.

- Đổi mới công tác theo dõi, đánh giá xếp loại CCHC gắn với trách nhiệm người đứng đầu của các đơn vị, địa phương.

- Ban hành kế hoạch và thực hiện công tác tuyên truyền cải cách hành chính; đổi mới và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; nâng cao chất lượng nội dung tuyên truyền.

- Tổ chức tuyên truyền sử dụng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, dịch vụ bưu chính công ích để nhân dân biết, tiếp cận và sử dụng.

2. Cải cách thể chế.

- Tổ chức thực hiện việc theo dõi tình hình thi hành văn bản QPPL trên địa bàn huyện nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Đổi mới công tác thẩm định, tự kiểm tra, kiểm tra văn bản QPPL nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các văn bản QPPL không còn phù hợp với văn bản Trung ương, của tỉnh cũng như tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản mới thay thế.

- Tiếp tục hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND kỳ 2014-2018.

3. Cải cách thủ tục hành chính gắn với thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

3.1. Cải cách thủ tục hành chính.

- Cập nhật, công bố và công khai các TTHC theo thẩm quyền giải quyết. Thực hiện niêm yết các TTHC và địa chỉ tiếp nhận, phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, hành vi hành chính đầy đủ, khoa học tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định.

- Tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính và giải quyết những tồn tại cũng như giám sát việc tiếp nhận, giải quyết TTHC của đội ngũ cán bộ, công chức.

3.2. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP tại các xã, thị trấn.

- Trung tâm Hành chính công huyện thực hiện đúng và đảm bảo các khâu từ tiếp nhận, luân chuyển, xử lý hồ sơ và trả kết quả theo hướng giải quyết nhanh chóng các TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận và xử lý các TTHC trên môi trường mạng, đảm bảo 100% các TTHC được kiểm soát chặt chẽ trong toàn bộ quá trình thực hiện tại các cơ quan có liên quan.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao ý thức trách nhiệm, phẩm chất đạo đức, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử và xử lý công việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhất là công chức, viên chức trực tiếp làm việc tại Trung tâm hành chính công huyện và Bộ phận một cửa các xã, thị trấn.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất tình hình tổ chức, hoạt động của Trung tâm Hành chính công huyện, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã. Có giải pháp hiệu quả để tăng cường hơn nữa sự giám sát của Nhân dân đối với hoạt động cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Tổ chức triển khai thực hiện Đo lường sự hài lòng của người dân, đại diện tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

4. Cải cách tổ chức bộ máy.

- Tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết số 18, số 19-NQ/TW theo Chương trình hành động, Kết luận, Kế hoạch của cấp trên và chương trình hành động số 71 ngày 12/4/2018 và số 81 ngày 18/6/2018 của Huyện ủy nhằm tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn huyện theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, loại bỏ chồng chéo, trùng lắp về chức năng, nhiệm vụ.

- Hoàn thành việc sáp nhập Trung tâm dân số KHHGĐ, Trung tâm y tế dự phòng và Bệnh viện huyện thành Trung tâm y tế tuyến huyện.

- Tiếp tục thực hiện sáp nhập thôn, tổ dân phố trên địa bàn huyện theo đúng quy định tại Thông tư 04/2012/TT-BNV và chỉ thị số 09/CT-UBND của UBND tỉnh.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phải thực hiện nghiêm việc quản lý CBCCVC theo quy định, người đứng đầu phải chịu trách nhiệm chính về quản lý CBCCVC theo phân cấp. Cập nhật đầy đủ các thông tin của CBCCVC vào phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ công chức, viên chức.

- Thực hiện rà soát sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại các phòng, ban, đơn vị, địa phương theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, giảm số lượng, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu gắn với triển khai có hiệu quả tinh giản biên chế theo quy định của Chính phủ và chính sách riêng của tỉnh.

- Đổi mới công tác đánh giá cán bộ, công chức, bảo đảm đánh giá đúng, khách quan, công bằng, công khai về kết quả thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức khắc phục tình trạng cào bằng, nể nang trong đánh giá; quản lý công chức, viên chức theo mục tiêu.

- Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ nhằm chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và tại Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh, chú trọng động viên, khen thưởng những điển hình tốt và xử lý nghiêm những cán bộ công chức vi phạm trong thực thi công vụ, những nhiễu, vô trách nhiệm.

6. Cải cách tài chính công.

- Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống tài chính và tăng cường chủ động của các đơn vị dự toán ngân sách.

- Chỉ đạo hướng dẫn triển khai đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách mới liên quan về thu nhập, tiền lương, phụ cấp và an sinh xã hội; chế độ, chính sách đối với CBCCVC trong cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công theo quy định tại các Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, số 141/2016/NĐ-CP, số 54/2016/NĐ-CP.

- Hướng dẫn công tác tài chính, cơ sở vật chất sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy các đơn vị, địa phương, đồng thời thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách liên quan nhằm đảm bảo đầy đủ quyền lợi cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, góp phần ổn định và phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Kiểm tra giám sát công tác xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đảm bảo quy định.

7. Hiện đại hóa hành chính.

7.1. Ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, điều hành tác nghiệp trực tuyến và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg

ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước đặc biệt đối với cấp xã.

- Nâng cao chất lượng Cổng thông tin điện tử của huyện đảm bảo cung cấp thông tin, tích hợp đầy đủ các ứng dụng đáp ứng nhu cầu người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng CNTT, kỹ thuật bảo đảm an toàn thông tin đáp ứng nhu cầu ứng dụng, xây dựng Chính quyền điện tử trong giai đoạn mới. Chủ động tổ chức triển khai các nhiệm vụ trọng tâm theo Chương trình mục tiêu quốc gia về CNTT giai đoạn 2016-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 30/01/2018.

7.2. Áp dụng ISO trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện chuyển đổi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 theo mô hình khung tại cơ quan UBND huyện và 02 xã; xây dựng mới hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015 tại 11 xã đảm bảo thực chất, hiệu quả.

- Triển khai xây dựng các quy trình chuyên môn nghiệp vụ, quy trình giải quyết tất cả thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, các hoạt động nội bộ liên quan hoạt động chuyên môn, hỗ trợ hoạt động chuyên môn để nâng cao chất lượng trong triển khai thực hiện nhiệm vụ. Tổ chức tốt việc đánh giá nội bộ đảm bảo theo yêu cầu của hệ thống quản lý theo TCVN ISO 9001:2015.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến và công bố HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2008 (2015) tại các cơ quan, đơn vị áp dụng;

- Tập huấn nghiệp vụ về ISO hành chính cho cán bộ, công chức tại các cơ quan, đơn vị xây dựng và áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001: 2015.

III. PHỤ LỤC CHI TIẾT NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2019 (Ban hành kèm theo Kế hoạch này).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC năm 2019 trong dự toán ngân sách hàng năm cho các đơn vị, địa phương:

1. Đối với các nhiệm vụ được phê duyệt theo Đề án, Kế hoạch, Dự án: Kinh phí thực hiện theo Đề án, Kế hoạch, Dự án được phê duyệt.

2. Đối với các nhiệm vụ có quy định định mức kinh phí cụ thể để thực hiện: Kinh phí chi theo định mức quy định.

3. Các nhiệm vụ khác: Kinh phí thực hiện theo từng nhiệm vụ được giao.

V. QUY ĐỊNH VỀ THỜI GIAN GỬI BÁO CÁO

1. Các báo cáo: quý, 6 tháng và năm: Các cơ quan, phòng, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện gửi về cơ quan thường trực CCHC của huyện (Phòng Nội vụ) theo các mốc thời gian như sau:

- Đối với báo cáo quý: Gửi trước ngày 05 tháng cuối cùng của quý;

- Đối với báo cáo 6 tháng: Gửi trước ngày 05 tháng 6 hàng năm;

- Đối với báo cáo năm: Gửi trước ngày 20 tháng 11 hàng năm.

Trường hợp có sự thay đổi về mốc thời gian báo cáo theo chế độ báo cáo thì UBND huyện sẽ có văn bản gửi sau.

2. Các báo cáo chuyên đề, đột xuất về CCHC khi UBND huyện, cơ quan thường trực CCHC huyện (Phòng Nội vụ) yêu cầu gửi báo cáo: Các cơ quan, phòng, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện, đảm bảo yêu cầu về nội dung và đúng thời gian quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, phòng ban, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn:

- Về yêu cầu nội dung, thời gian xây dựng kế hoạch: Căn cứ vào nội dung, chỉ tiêu của Kế hoạch này, các đơn vị, địa phương phải xây dựng kế hoạch phù hợp với đặc điểm, tính chất nhiệm vụ của từng địa phương, đơn vị trong đó cần xác định các nhiệm vụ đột phá cụ thể; chủ động thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch của đơn vị, đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ CCHC năm 2019 của huyện (*chi tiết như Phụ lục đính kèm Kế hoạch*). Thời gian ban hành kế hoạch trước ngày **30/01/2019**.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương và báo cáo UBND huyện (qua phòng Nội vụ) về kết quả thực hiện công tác CCHC của cơ quan, đơn vị, địa phương (định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm 2019).

- Thủ trưởng các cơ quan, phòng ban, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung cải cách hành chính.

- Phòng Nội vụ - Cơ quan thường trực công tác CCHC của huyện chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra toàn diện công tác CCHC theo Kế hoạch; chủ trì tổng hợp báo cáo UBND huyện và Sở Nội vụ về kết quả thực hiện công tác CCHC của huyện (định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm 2019). Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính và các đơn vị liên quan dự toán kinh phí hoạt động CCHC nhà nước, kinh phí thực hiện các Đề án CCHC thuộc ngân sách huyện trình UBND huyện xem xét, phê duyệt.

- Các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung CCHC gồm: Văn phòng HĐND-UBND huyện và các phòng: Tư pháp; Kinh tế - Hạ tầng; Văn hóa - Thông tin; Tài chính - Kế hoạch chịu trách nhiệm hướng dẫn đôn đốc, kiểm tra các nội dung CCHC, chủ trì tổng hợp báo cáo UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) về các nội dung CCHC theo chức năng nhiệm vụ được phân công (định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm 2019).

3. Trung tâm Hành chính công huyện.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm soát, giám sát đôn đốc các phòng, đơn vị, ngành trong giải quyết các TTHC; kiểm soát chặt chẽ số liệu TTHC thực hiện thẩm định và phê duyệt tại Trung tâm Hành chính công huyện.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn, lựa chọn (thí điểm) trong số 126 TTHC cung cấp dịch vụ công mức độ 3 của huyện để hướng dẫn và thu hồ sơ trực tuyến, đảm bảo mục tiêu đạt chỉ tiêu 15% hồ sơ TTHC nộp trực tuyến, 10% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ BCCI theo kế hoạch đề ra.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật niêm yết công khai đầy đủ các thủ tục hành chính do UBND tỉnh công bố theo đúng quy định.

- Phối hợp và cung cấp số liệu để thực hiện điều tra sự hài lòng của người dân, đại diện tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

4. Đài Truyền thanh và Truyền hình huyện, Cổng thông tin điện tử huyện.

- Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa phương thức tuyên truyền, duy trì và nâng cao chất lượng chuyên đề, tin tức CCHC, chủ động phối hợp với phòng Văn hóa - Thông tin và các phòng có liên quan để kịp thời cập nhật tin tức về công tác CCHC trên Đài Truyền thanh và Truyền hình huyện.

- Cổng thông tin điện tử huyện xây dựng chuyên mục CCHC, kịp thời đưa tin tức, ý kiến của người dân về CCHC và nêu gương điển hình đối với tập thể, cá nhân trong thực hiện công tác CCHC trên địa bàn.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp huyện

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác truyền thông nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của cá nhân, tổ chức đối với công tác CCHC.

Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, phòng ban, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn khẩn trương và chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ), để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND huyện xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TTr: Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan đóng trên địa bàn;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Phạm Đăng Nhật

PHỤ LỤC CHI TIẾT NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÁI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2019
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 31 /KH-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Xuyên)

TT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện Tr.đồng
1	Chỉ đạo điều hành CCHC	1.1. Xây dựng và triển khai Kế hoạch thanh tra công vụ, kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2019 tại các đơn vị, địa phương 1.2. Xây dựng và triển khai Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2019 trên địa bàn. 1.3. Tập huấn bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác CCHC trên địa bàn	- Kế hoạch kiểm tra CCHC, thanh tra công vụ. - Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra, thanh tra. - Thông báo kết luận thanh tra; BC kết quả kiểm tra.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I 20	
		1.4. Xác định Chỉ số CCHC năm 2019 tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.	Kế hoạch; văn bản triển khai thực hiện; QĐ phê duyệt Chỉ số; kết quả điều tra xã hội học.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 30	
		1.5. Thực hiện báo cáo CCHC tháng, quý, năm	Các báo cáo CCHC	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý III và IV 65	Theo quy định của cấp trên
		1.6. Xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2020.	Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý IV	
		1.7. Xây dựng chuyên trang/chuyên mục trên Đài TT-TH, Công thông tin điện tử huyện.	Chuyên trang/chuyên mục	Đài TT-TH huyện, Cổng TT-TT, TTDT huyện	Các Phòng: Nội vụ, Tư pháp, VH-TT, TC-KH	Trong năm Đài PT-TH huyện đã trả	

TR	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện Tr.đồng
2	Cải cách thể chế	2.1. Xây dựng Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản QPPL và Theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Kế hoạch	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban, ngành liên quan	01/2019	Theo quy định tại NQ số 63/2017 HDND tỉnh
		2.2. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	Văn bản QPPL (<i>căn cứ Thông báo kết quả kiểm tra văn bản của cơ quan nhà nước có thâm quyền, văn bản góp ý của cơ quan, đơn vị</i>)	Các phòng, ban, ngành liên quan	Phòng Tư pháp	Trong năm	Theo quy định tại NQ số 63/2017 HDND tỉnh
		2.3. Tự kiểm tra văn bản QPPL theo lĩnh vực do đơn vị tham mưu cho UBND huyện ban hành trong năm	Hồ sơ gồm: văn bản có nội dung trái pháp luật, Phiếu kiểm tra văn bản theo Mẫu số 01 Phụ lục III, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP	Các phòng, ban liên quan	Phòng Tư pháp	Sau khi văn bản được UBND huyện ban hành	
		2.4. Rà soát các văn bản QPPL của HDND, UBND huyện ban hành theo lĩnh vực quản lý	Danh mục các văn bản của HDND, UBND, UBND được rà soát	Các phòng, ban, ngành liên quan	Phòng Tư pháp	Sau khi Luật, Pháp lệnh, ND, TT ban hành	
		2.5. Tự kiểm tra văn bản QPPL do UBND huyện ban hành trong năm	Báo cáo tổng hợp kết quả tự kiểm tra văn bản	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban, ngành	Ngay sau khi văn	

TT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện Tr.đồng
2	Cải cách thể chế	2.6. Rà soát công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực năm 2018	QPPL			bản được UBND huyện ban hành	
		2.7. Tổ chức kiểm tra tinh hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn huyện	Quyết định về việc công bố kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HDND và UBND huyện ban hành trong năm	Quyết định thành lập đoàn kiểm tra liên ngành - Thông báo kết quả kiểm tra	Phòng Tư pháp	Ban pháp chế HDND huyện; các phòng, ban, ngành cấp huyện	Tháng 1/2019
3	Cải cách thủ tục hành chính gắn với thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	2.8. Tổng hợp báo cáo tình hình kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL và theo dõi tinh hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện	Báo cáo		Phòng Tư pháp	Các phòng, ngành liên quan	Tháng 1 đến tháng 12/2019
		3.1. Xây dựng Kế hoạch hoạt động, truyền thông, rà soát TTTHC năm 2019 và tổ chức triển khai thực hiện.	Kế hoạch của UBND huyện		Văn phòng UBND - HDND huyện	Các phòng, ngành liên quan; UBND cấp xã	Tháng 1 đến tháng 03/2019
		3.2. Triển khai thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTTHC, kiên nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các quy định hành chính bát cập, chồng chéo, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTTHC.		Văn bản của các đơn vị, địa phương gửi Văn phòng HDND - UBND tổng hợp	Các phòng, ngành liên quan; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HDND - UBND huyện	Quý II, III/2019

TR	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện Tr.đồng
3	Cải cách thủ tục hành chính gắn với thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	<p>3.3. Công bố Danh mục TTHC và tổ chức thực hiện các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả tại chỗ) tại Trung tâm Hành chính công huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã.</p> <p>3.4. Triển khai thực hiện liên thông các thủ tục hành chính “Đăng ký khai tử, Xóa đăng ký thường trú, hướng ché độ từ tu้า/Hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí”.</p> <p>3.5. Cử công chức tham gia tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ kiểm soát Thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, trong giải quyết TTHC do tinh tổ chức</p> <p>3.6. Xây dựng Kế hoạch và tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác kiểm soát TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC</p>	<p>Quyết định công bố Danh mục TTHC</p> <p>Văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện; công bố TTHC liên quan</p> <p>Quyết định cử đi học</p> <p>- Kế hoạch kiểm tra</p> <p>- Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra</p> <p>- Báo cáo kết quả kiểm tra</p>	<p>Các phòng, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn</p> <p>Các phòng: Tư pháp, LĐTBXH</p> <p>Công an, BHXH, UBND các xã, thị trấn</p> <p>Văn phòng HDND - UBND huyện</p>	<p>Văn phòng HDND - UBND huyện và cấp xã</p> <p>Văn phòng HDND</p> <p>Văn phòng UBND - HDND huyện, các đơn vị có liên quan</p> <p>Văn phòng HDND - UBND huyện</p>	<p>Thường xuyên trong năm</p> <p>Quý I/2019</p> <p>Khi có văn bản của tỉnh</p>	<p>Các phòng, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn</p> <p>Các phòng, liên quan, UBND các xã, thị trấn</p> <p>Văn phòng HDND-UBND huyện, phòng Nội vụ</p> <p>Định kỳ, đột xuất trong năm</p>

TT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện Tr.đồng
		3.7. Thực hiện các quy định về tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.	Xử lý hoặc chuyển phản ánh, kiến nghị đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý	Văn phòng HDND - UBND huyện	Các phòng, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên trong năm	Văn phòng HDND- UBND huyện dù tri riêng
4	Cải cách tổ chức bộ máy; Xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ CBCS	4.1. Rà soát, sắp xếp bộ máy của các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, không trùng lắp về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị gắn với quy định mới của Chính phủ sau khi sửa đổi ND 24, 37.	Các Quyết định điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Trong năm	10
		4.2. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã từ nay đến 2021 theo đề án của huyện	Các QĐ sáp xếp	Phòng Nội vụ	UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan	Theo lộ trình của tỉnh	Kinh phí sáp xếp các đơn vị hành chính
		4.3. Thực hiện sáp nhập Trung tâm dân số, Trung tâm y tế dự phòng và Bệnh viện huyện.	QĐ sáp nhập	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Trong năm 2019	Kinh phí sáp nhập
		4.4. Sắp xếp, sáp nhập thôn, tổ dân phố	Hồ sơ về sáp nhập thôn, tổ dân phố trên địa bàn	Phòng Nội vụ	UBND cấp xã, các đơn vị liên quan	Theo lộ trình sáp xếp	Kinh phí sáp xếp, sáp nhập
		4.5. Ban hành kế hoạch đào tạo bồi dưỡng năm 2019.	Kế hoạch đào tạo công chức, viên chức năm 2018	Phòng Nội vụ	Các ngành, đơn vị liên quan	Tháng 1 - 12/2019	

TR	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện Tr.đồng
5	Cải cách tài chính công	6.1. Thực hiện các chính sách về tổ chức, sắp xếp bộ máy, thu nhập, tiền lương, phụ cấp, tiền công, chính sách an sinh xã hội	Văn bản đôn đốc thực hiện; Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Tài chính	Các ngành, đơn vị liên quan	Từ tháng 1 đến tháng 12/2019	
		6.2. Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập.	Văn bản đôn đốc thực hiện; Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Tài chính	Các ngành, đơn vị liên quan	Từ tháng 1 đến tháng 12/2019	
		6.3. Hướng dẫn công tác tài chính, cơ sở vật chất sau khi sáp xếp tổ chức bộ máy	Văn bản hướng dẫn công tác hợp nhất, sáp nhập trên địa bàn huyện	Phòng Tài chính	Các ngành, đơn vị liên quan	Từ tháng 1 đến tháng 12/2019	
6	Hiện đại hóa hành chính	6.1. Tổ chức rà soát, đánh giá chất lượng Công TTĐT huyện về chức năng, tính năng, điều kiện kỹ thuật đáp ứng các yêu cầu về minh bạch thông tin, tích hợp liên thông và cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Hoàn thiện các Công/trang thông tin điện tử xã chưa đảm bảo yêu cầu.	Công TTĐT huyện và cấp xã	Phòng Văn hóa – Thông tin	Các cơ quan, đơn vị liên quan, Đài TT-TT huyện, Công TTĐT huyện; UBND các xã, thị trấn	Trong năm	
		6.2. Tổ chức rà soát, đánh giá việc ứng dụng phần mềm IO tại UBND huyện và UBND cấp xã	Phần mềm IO huyện và cấp xã.	Phòng VH TT, VP –HDND- UBND huyện	Các phòng, ban đơn vị; UBND cấp xã	Trong năm	
		6.3. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích	Số lượng hồ sơ nộp trực tuyến, hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	Phòng VH TT, Trung tâm hành chính công huyện	Các phòng chuyên môn; UBND cấp xã	Trong năm	
		6.4. Báo cáo 06 tháng, năm kết quả ứng dụng Công nghệ thông tin	Báo cáo	Phòng VH TT; UBND cấp xã	Theo quy định		

TR	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện Tr.đồng
7	Áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015	7.1. Cử công chức tham gia các khóa đào tạo, tập huấn nghiệp vụ về ISO hành chính	Văn bản cử đi đào tạo	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	Phòng Nội vụ	Khai có văn bản của tỉnh	
		7.2. Tiếp tục thực hiện chuyên đổi áp dụng HTQLCL ISO 9001:2015 tại cơ quan UBND huyện và 02 xã.	UBND huyện và 02 xã	Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Văn phòng HĐND- UBND huyện	Các phòng, ban đơn vị; UBND 02 xã	Tháng 1 đến 12/2019	
		7.3. Triển khai xây dựng mới hệ thống ISO 9001:2015 tại 11 xã	11 xã theo KH	UBND các xã	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	Trong năm 2019	
		7.4. Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các CQHCNN xây dựng và áp dụng ISO	Kiểm tra tại các đơn vị đã xây dựng	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	Phòng Nội vụ, Văn phòng HĐND- UBND huyện	Tháng 11 đến 12/2019	
			Cộng kinh phí				190